

Số: 10/KH-LĐLĐ

Yên Bái, ngày 09 tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam Nhiệm kỳ 2023 - 2028

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII; Chương trình số hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Kế hoạch số 56/KH-LĐLĐ ngày 08/7/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết Đại hội XX Công đoàn tỉnh Yên Bái và Nghị quyết Đại hội VII Công đoàn Viên chức tỉnh, nhiệm kỳ 2023-2028. Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Chương trình hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XX Công đoàn tỉnh Yên Bái và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh để triển khai thực hiện nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các Nghị quyết đại hội đã đề ra.

##### 2. Yêu cầu

Bám sát Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Chương trình hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XX Công đoàn tỉnh Yên Bái và Đại hội Công đoàn Viên chức tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023-2028.

Nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức công đoàn và khả năng thực hiện của mỗi cấp công đoàn. Các nhiệm vụ, giải pháp phải có trọng tâm, trọng điểm, sát với thực tế, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả khi tổ chức triển khai thực hiện.

#### II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Công đoàn tỉnh Yên Bái theo hướng thiết thực, hiệu quả, tập trung hướng về cơ sở; thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên & người lao động (ĐV&NLĐ); phát huy vai trò của đoàn viên trong việc xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; thực hiện tốt "Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở"; nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường công tác tuyên truyền,



giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn trong hệ thống chính trị nhất là trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; xây dựng đội ngũ CCVCLĐ có bản lĩnh chính trị, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có lối sống văn hóa, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, xứng đáng là lực lượng nòng cốt đi đầu trong thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, từng bước nâng cao chỉ số hạnh phúc trong ĐV&NLĐ. Thực hiện thắng lợi mục tiêu quyết tâm đưa Yên Bái nằm trong nhóm các tỉnh phát triển hàng đầu của vùng Trung du và miền núi phía Bắc vào năm 2030.

## 2. Cụ thể hóa các chỉ tiêu thực hiện đối với Công đoàn Viên chức

Chỉ tiêu	Nội dung	Cụ thể hóa từng năm					Thực hiện	
		2023	2024	2025	2026	2027	Chủ trì	Phối hợp
Số 1	Trong nhiệm kỳ kết nạp mới từ 150 đoàn viên trở lên;	30	30	30	30	30	Đ/c Chủ tịch	Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
Số 2	Trên 90% trở lên số công đoàn cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ;	95	95	95	95	95	Đ/c Chủ tịch	Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
	100% cán bộ công đoàn chuyên trách được chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ công đoàn;	3	3	3	3	3		
	100% Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn cơ sở tham gia lần đầu được bồi dưỡng về nghiệp vụ công đoàn;		100					
Số 3	Hàng năm, bình quân mỗi CĐCS giới thiệu 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.	50	50	50	50	50	Đ/c Chủ tịch	Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
Số 4	100% công đoàn cơ sở tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;	100	100	100	100	100	Đ/c Phó Chủ tịch	Đ/c Chủ tịch, Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
Số 5	Vận động trên 90% số đoàn viên tham gia ủng hộ “Quỹ xã hội Công đoàn”.	95	95	95	95	95	Đ/c Chủ tịch	Đ/c Phụ trách công tác CSPL, các công đoàn cơ sở



Chỉ tiêu	Nội dung	Cụ thể hóa từng năm					Thực hiện	
		2023	2024	2025	2026	2027	Chủ trì	Phối hợp
Số 6	Trên 90% CCVCLĐ được học tập các Nghị quyết của Đảng, của công đoàn các cấp.	95	95	95	95	95	Đ/c Phó Chủ tịch	Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
Số 7	100% cơ quan, đơn vị đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa;	100	100	100	100	100	Đ/c Phó Chủ tịch	Đ/c Chủ tịch, Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
	Trên 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa;	95	95	95	95	95		
	Hằng năm có 70% cơ quan, đơn vị đủ tiêu chí đạt cơ quan, đơn vị hạnh phúc.		70	70	70	70		
Số 8	Ban Nữ công của CĐVC tỉnh xếp loại khá trở lên;	1	1	1	1	1	Đ/c Phó Chủ tịch	Ban Nữ công của Công đoàn Viên chức tỉnh, các công đoàn cơ sở
	85% Ban Nữ công quân chủng công đoàn cơ sở đạt loại khá trở lên;	85	85	85	85	85		
	Trên 90% nữ CCVCLĐ đăng ký thực hiện phong trào “Giải việc nước - Đảm việc nhà”;	95	95	95	95	95		
	Trên 85% nữ CCVCLĐ đạt danh hiệu “Giải việc nước - Đảm việc nhà” cấp cơ sở	90	90	90	90	90		
Số 9	Đến cuối nhiệm kỳ, có 100% cán bộ công đoàn chuyên trách khai thác và sử dụng dữ liệu trên nền tảng công nghệ số theo tiêu chí của tỉnh.	80%	85%	90%	95%	100%	Đ/c Phó Chủ tịch	Ban Chấp hành, các công đoàn cơ sở
	Đến cuối nhiệm kỳ có 90% cán bộ CĐCS không chuyên trách khai thác và sử dụng dữ liệu trên nền tảng công nghệ số theo tiêu chí của tỉnh.	70%	80%	85%	87%	90%		
Số 10	UBKT Công đoàn Viên chức tỉnh kiểm tra chấp hành điều lệ 15% số CĐCS;	15	15	15	15	15	Đ/c Chủ nhiệm UBKT	Ủy ban kiểm tra Công đoàn Viên chức tỉnh, các công đoàn cơ sở
	UBKT Công đoàn Viên chức tỉnh kiểm tra chuyên đề tài chính 15% số CĐCS;	15	15	15	15	15		
	Công đoàn Viên chức tỉnh tự kiểm tra tài chính đồng cấp.	1	1	1	1	1		



**3. Thực hiện tốt các khâu đột phá, các nghị quyết chuyên đề và các chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Đại hội có nội dung liên quan đến đoàn viên, CCVC và hoạt động của Công đoàn Viên chức tỉnh.**

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tập trung thực hiện chức năng, nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên &NLĐ**

Phát huy tính chủ động, quyền, trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV&NLĐ. Tích cực tham mưu, đề xuất với công đoàn cấp trên, cấp ủy, chính quyền các cấp về xây dựng chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích của ĐV&NLĐ.

Thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV&NLĐ; trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động; triển khai có hiệu quả việc thực hiện “Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở”; tư vấn pháp luật cho ĐV&NLĐ. Công đoàn tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác. Hằng năm, tuyên truyền, vận động đoàn viên, CCVCLĐ tích cực ủng hộ “Quỹ xã hội công đoàn”; kịp thời thăm hỏi, động viên đoàn viên, CCVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo, do thiên tai, bão lũ, dịch bệnh; hỗ trợ làm nhà “Mái ấm công đoàn” cho CCVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở.

Củng cố và tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật và quan hệ lao động; nâng cao chất lượng hoạt động của văn phòng tư vấn pháp luật, các tổ tư vấn pháp luật ở cơ sở, đội ngũ hòa giải viên lao động, ... để hỗ trợ cho ĐV&NLĐ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong công tác ATVSLĐ. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ”. Chủ động đề xuất, phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị chăm lo cho ĐV&NLĐ, đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc...

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hỗ trợ làm nhà “Mái ấm Công đoàn”; các chương trình "Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động", Quỹ Quốc gia về việc làm.... Quan tâm chăm lo, nâng cao phúc lợi cho các đối tượng lao động nữ, NLĐ làm việc trong những ngành, nghề độc hại, nguy hiểm.

**2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, CCVCLĐ**

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà, góp phần nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho ĐV&NLĐ theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời, dễ tiếp cận, sâu rộng và hiệu quả. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo nội dung các chuyên đề hằng năm.



Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội, đặc biệt là các trang Thông tin điện tử và trang Facebook Công đoàn tỉnh Yên Bái. Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, người sử dụng lao động vận động và tạo điều kiện để ĐV&NLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức pháp luật nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp từng loại hình CĐCS, nâng cao đời sống tinh thần cho ĐV&NLĐ.

Nắm bắt kịp thời dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của ĐV&NLĐ; tập hợp các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của ĐV&NLĐ phản ánh đến các cấp, các ngành, cơ quan chức năng để giải quyết theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền. Công đoàn cơ sở chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện đăng ký danh hiệu “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa”. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng công nghệ số trong hoạt động công đoàn.

### **3. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; thu hút, tập hợp đông đảo người lao động vào tổ chức Công đoàn.**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” và Kết luận số 02/KL-BCH ngày 17/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ; Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ ngày 24/6/2014 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam khóa XI về “Nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đáp ứng yêu cầu phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới”; Nghị quyết 03/NQ-BCH ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về “Công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới”; Nghị quyết số 10b/NQ-BCH ngày 12/12/2020 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn trong giai đoạn mới”; Nghị quyết số 40-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội các cấp tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025.

Đổi mới toàn diện nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; lấy ĐV&NLĐ là trung tâm; nội dung hoạt động đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực; phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tăng cường phối hợp, chủ động tham mưu, đề xuất; lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng thời kỳ để xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ CĐCS có kiến thức pháp luật, bản lĩnh, đại diện cho ĐV&NLĐ và hướng dẫn, hỗ trợ ĐV&NLĐ tham gia hoạt động công đoàn. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, cải cách hành chính. Triển khai thực hiện Chương trình về chuyển đổi số trong tổ chức công đoàn, góp phần tạo đột phá trong phương thức chỉ đạo, điều hành hoạt động công đoàn.

Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; quan tâm thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI); làm tốt vai trò, trách nhiệm trong



việc bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để tổ chức Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

#### **4. Đổi mới tổ chức các phong trào thi đua yêu nước**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-BCH ngày 15/01/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn; Quyết định số 999/QĐ-TLĐ ngày 29/5/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; hướng về cơ sở, mang tính thiết thực, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” gắn với các phong trào thi đua yêu nước của ngành, địa phương. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác thi đua, khen thưởng; chú trọng công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến gắn với các tiêu chí đánh giá cơ quan, đơn vị hạnh phúc tạo sự lan tỏa trong CCVCLĐ.

#### **5. Công tác vận động nữ CCVCLĐ**

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CCVCLĐ và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CCVCLĐ trong tình hình mới, góp phần tích cực xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới; Nghị quyết 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (Khóa XI) về Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và Kết luận số 05/KL-BCH ngày 09/8/2022 “về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 về Ban Nữ công quản chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới. Quan tâm đến công tác cán bộ nữ, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt vào các chức danh lãnh đạo, quản lý. Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác nữ công cho cán bộ công đoàn. Đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban nữ công; vận động CCVCLĐ thực hiện tốt chính sách dân số, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ. Vận động CCVCLĐ xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; quan tâm chăm lo cho nữ CCVCLĐ và con CCVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

#### **6. Xây dựng nguồn lực tài chính đảm bảo để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn**

Tiếp tục quán triệt thực hiện Chương trình số 740/Ctr-TLĐ ngày 22/7/2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh đáp ứng



nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác thu tài chính công đoàn theo kế hoạch; triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và thu kịp thời. Nâng cao hiệu quả, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích cho ĐV&NLĐ; chi tài chính công đoàn tiết kiệm, hiệu quả.

Tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của các cấp công đoàn góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hệ thống công đoàn. Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, đảm bảo minh bạch trong thu, chi tài chính công đoàn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng có hiệu quả phần mềm kế toán công đoàn, chuyển đổi số, khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý văn bản trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên. Chú trọng thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tài chính công đoàn các cấp.

### **7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động UBKT công đoàn; Nghị quyết số 04/NQ-LĐLĐ ngày 21/7/2021 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn, giai đoạn 2021 - 2025”.

Nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động của UBKT. Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, UBKT công đoàn với giám sát của các Ban nghiệp vụ để sớm phát hiện, phòng ngừa, ngăn ngừa vi phạm, khuyết điểm, hạn chế trong tổ chức công đoàn và trong cán bộ, đoàn viên công đoàn. Giải quyết kịp thời các khiếu nại tố cáo, kiến nghị của ĐV&NLĐ, kiên quyết đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện nhiệm vụ của UBKT công đoàn các cấp theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ UBKT công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Công đoàn Viên chức tỉnh**

Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh chỉ đạo, triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam tới các công đoàn cơ sở. Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào chương trình, kế hoạch hằng năm để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định.



Tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch lồng ghép trong báo cáo 6 tháng, báo cáo tổng kết năm; sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp theo hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh.

## 2. Đối với công đoàn cơ sở

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết XX Công đoàn tỉnh Yên Bái và Nghị quyết Đại hội VII Công đoàn Viên chức tỉnh phải gắn với nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp và Nghị quyết đại hội công đoàn cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện nghị quyết, lồng ghép trong báo cáo 6 tháng, báo cáo tổng kết hàng năm; tổ chức sơ kết thực hiện kế hoạch gắn với sơ kết giữa nhiệm kỳ đại hội công đoàn cấp mình (**tháng 6/2026**); tổng kết thực hiện kế hoạch theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch của Công đoàn Viên chức tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam Nhiệm kỳ 2023-2028; các công đoàn cơ sở nghiên cứu, triển khai thực hiện.

### Nơi nhận:

- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Đảng ủy khối CQ&DN tỉnh;
- Các công đoàn cơ sở;
- Lưu: CĐVC tỉnh.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Khoa